



**NHỜ CHÚA GIÊSU, VÀ TRONG CHÚA GIÊSU,  
CHÚA CHA BAN ƠN SỐNG LẠI CHO CHÚNG TA -  
XIN ĐỌC TIN MỪNG THEO THÁNH PHAO LÔ  
[tức THƠ 1 CORINTO ĐOẠN 15 ]  
Mừng Lễ Phục Sinh 2020**

LsNguyenCongBinh@gmail.com

***Bài Một:* CHA Trời đã<sup>2</sup> cho Chúa GiêSu  
được Sống Lại Trọn Vẹn  
và được Sống Lại Mỗi Mỗi**

**I. MÙA PHỤC SINH, XIN CÙNG NGHE TIN MỪNG CHÚA  
SỐNG LẠI:**

Chính Thánh Phaolô gọi Thơ Côrintô 1 đoạn 15 là **TIN MỪNG** về **Sự Sống Lại CHA Trời hứa ban** khi loan truyền Tin Vui **Ngày Chúa CHA đã<sup>2</sup> cho Chúa GiêSu là Người Đầu Tiên trong loài người được ơn Vượt Qua Sự Chết mà Sống Lại Trọn Vẹn và Mỗi Mỗi**. Ngài cũng gọi đó là **Đức Tin Tông Truyền** mà chính Chúa GiêSu truyền lại cho Ngài và các Thánh Tông Đồ; và các Ngài long trọng truyền lại cho chúng ta ta tiếp tục giữ vững **Niềm Tin Tông Truyền** ấy, chờ Ngày **Chúa CHA** cho chúng ta, qua Chúa GiêSu, được ơn sống lại hết thảy để được sống đời với **CHA Hằng Sống** tại Nước Trời.

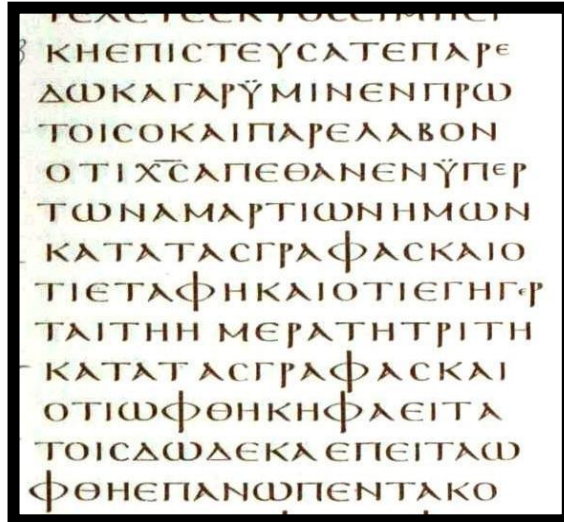
Kính xin Quý Ông Bà Anh Chị bổ túc cho tôi đoạn này vì việc "đọc chữ" đã khó mà Ơn Sống Lại còn là một Mầu Nhiệm đòi nhiều hiểu biết về Tín Lý và Thần Học. Xin lược dịch chiếu theo nguyên bản Hy Lạp và Bản Nova Vulgata. Hai bản này sẽ được trình bày rõ hơn trong phần Kỹ Thuật . Sau đây là câu 1 Cor 15:1-4 ghi trong **Bản Cổ Kinh Thánh Codex**

**Vaticanus** là một trong ba bản chép tay xa xưa nhất ta tìm thấy. Nay nhờ kỹ thuật, ta có thể chụp lại để đọc.

Xin cảm tạ "**New Testament Resources Store**" CSNTM cho phép trích dẫn thư 1 Corintô trong bản Tin Mừng Codex Vaticanus viết cách nay đã hơn 1650 năm

[http://images.csntm.org/Manuscripts/GA\\_03/GA\\_03\\_0122b.jpg](http://images.csntm.org/Manuscripts/GA_03/GA_03_0122b.jpg)

Trộn trang xin coi **CƯỚC CHÚ 1**



**A. ĐỨC TIN TÔNG TRUYỀN (1 Cor 15: câu 15: 1 – 2) :** Chính Chúa GiêSu truyền lại **ĐỨC TIN** cho Thánh Phaolô và các Thánh Tông Đồ; Chúa lại hiện ra với các Tông Đồ sau khi sống lại; và các Ngài, với tư cách nhân chứng sống, đã long trọng truyền lại **ĐỨC TIN** ấy cho ta :

<sup>1</sup> Thưa anh chị em,

Tôi [Phaolô] xin nhắc lại cho anh chị em

Tin Mừng tôi đã rao giảng

mà anh chị em đã đón nhận,

và nay còn đứng vững trong Tin Mừng ấy.

<sup>2</sup> Nếu anh chị em tuân giữ Tin Mừng mà tôi đã rao truyền

thì anh chị em được cứu thoát, bằng không thì anh chị em đã

tin tưởng cách vô ích.

**B. CHÚA CHA Trời đã2 cho Chúa GiêSu  
được Sống Lại Trọn Vẹn**

**và được Sống Lại Mỗi Mỗi.** (câu 1 Cor 15: 3 – 4)

<sup>3</sup> "Tôi- Phaolô - truyền lại cho anh chị em

trước hết là điều mà chính tôi đã1 lãnh nhận:

đó là **ĐỨC KỶTÔ đã1 chịu chết** - [trong ngày#1]

**vì tội lỗi chúng ta;**

**đúng như ghi trong Sách Thánh:**

<sup>4</sup> **rằng** [trong ngày#2] Ngài **đã<sup>1</sup>** chịu mai táng;

và **rằng Đức KITô đã<sup>2</sup> được CHA cho**

**"egêgertai "** (Greek perfect tense, passive voice/ tạm dịch là)

**sống-lại-tron-ven-và-mãi-mãi.**

**trong ngày thứ ba đúng như ghi trong Sách Thánh:**

1Cor 15:5 Và Ngài hiện ra với Kêpha (Phêrô) ,  
rồi với Nhóm Mười Hai, 15: 6 sau đó, Ngài đã hiện ra với hơn năm trăm  
anh em một lượt, trong số ấy phần đông hiện nay còn sống, nhưng một  
số đã an nghỉ. 15:7 Tiếp đến, Ngài đã hiện ra với ông Giacôbê, rồi với tất  
cả các tông đồ;  
15:8 sau hết, Ngài cũng đã hiện ra với tôi (Phaolô), là kẻ chẳng khác nào  
một đứa trẻ sinh non.... "

### **C. Ý nghĩa và cách dịch câu `**

**"Đức KITô đã<sup>2</sup> được CHA cho "egêgertai "**

(Greek perfect tense, passive voice)

**suscitatus est** (Latin perfect tense, passive voice/ Xin tạm dịch là)

**đã<sup>2</sup> được cho sống-lại-tron-ven-và-mãi-mãi.**

Ký hiệu **Đã<sup>1</sup>** và **Đã<sup>2</sup>** được tạm đưa ra như một đề nghị để giải thích giản  
dị chữ **"egêgertai "** cách giản dị theo văn phạm trước khi nghe tiếp  
Thánh Phaolô lập đi lập lại chữ **"egêgertai "** **tổng cộng 7 lần trong**  
**cùng đoạn 1 Cor: 15** [1Cor 15:4,12,13,14,16,17 &20].

Trong tiếng Âu Mỹ, nhất là tiếng Hy Lạp và Latinh, mỗi **verb / động tự**  
(vd egeiro) được chia (biến chuyển /conjugate) theo ba mốc thời gian là hiện  
tại, quá khứ và tương lai v.v... Riêng với quá khứ lại được chia theo 3  
cách khác nhau với dụng ý mỗi cách vẽ ra một bức tranh hai mặt để tuy  
không cần giải thích mà người nghe hiểu rõ, theo cách chia: (1) thời gian  
hành động xảy ra và (2) kết quả của hành động ấy ra sao. Có 3 thời  
chính theo quá khứ là :

**Đã<sup>1</sup> simple past** quá khứ đơn giản,

**Đã<sup>2</sup> perfect/parfait**, quá khứ thành tựu , và

**Đã<sup>3</sup>** theo thời **imperfect/imparfait** quá khứ chưa thành tựu .

Trong tiếng Hy Lạp , egeiro là động tự gốc có nghĩa đơn sơ là đứng lên,  
chỗi dậy, thức dậy song từ ngày Chúa GiêSu sống lại từ cõi chết thì mang  
thêm nghĩa Sống Lại.

Động tự egeiro (chia theo past **simple tense** ra ēgeiren : **Chúa `đã<sup>1</sup>` được**  
**cho sống lại**,

chia theo **perfect tense** ra **"egêgertai "** **Chúa `đã<sup>2</sup>` được cho sống lại**  
**tron ven .**

Tôi là người Việt nên lúng túng khi muốn hiểu sao cho đúng và dịch sao  
cho đúng ý tác giả. Tiếng Việt không chia ĐT, vậy xin tạm dùng **ký hiệu**  
**Đã<sup>1,2,3</sup>** để phân biệt 3 dạng của thời đã qua và thêm vào trạng tự hay  
chữ phụ (nếu cần) để diễn tả kết quả theo ý tác giả Phaolô muốn nói qua  
câu ấy. Để tham khảo thêm xin đọc

The New understandings in Greek, Part 1: Verbs, Aspect and Tense

(1) **ĐÃ 1 : quá khứ đơn.** Tác giả chia ĐT theo thời **simple past/ (hay aorist)**, quá khứ đơn giản, khi muốn nói việc đã qua mà thôi, song không xét đến kết quả lâu dài hay ngắn hạn:

**Vd: Chúa Giêsu đã1 chịu chết** [trong ngày#1]

**và đã1 chịu mai táng** [trong ngày#2] [Xem 1Cor 15:3-4]

**Vd2: Chúa Giêsu đã1 ēgeiren làm cho Lazarô sống lại.**

Latin: suscitavit a mortuis (Gioan 12:1 & 12:9)

Các giáo hữu thời ấy khi nghe ĐT được chia theo simple past/aorist thì hiểu rất rõ điều thánh Pholô chỉ muốn trình bày những biến cố hay sự kiện đã xảy ra mà thôi. Đó cũng là cách hiểu đơn giản theo văn phạm Việt Nam.

(2) **ĐÃ 2 : kết quả đã trọn vẹn (perfect) .** Khi chia ĐT theo thời **perfect/ parfait** tác giả muốn nói (a) chẳng những hành động đã xảy ra như **ĐÃ 1** song tác giả còn (b) ngầm cho thấy hành động ấy mang lại **kết quả đã thành tựu trọn vẹn (perfect) và kết quả được kéo dài cho đến hiện tại .** *Người nghe hiểu ngầm vì ĐT đã được chia như vậy .* Cách viết này thật tài tình vì tiết kiệm giấy mực và thời gian khi chỉ đổi cách chia động tự . Người Hy Lạp hiểu ngầm song ta là Việt không quen suy nghĩ như thế nên mới có khoảng trống trong suy luận.

**Vd: song đến ngày thứ ba Chúa Giêsu đã2 được CHA cho egêgertai sống lại, sống lại trọn vẹn, và kết quả của sự sống lại ấy kéo dài đến ngày hôm nay ( tức bây giờ là năm 2020) và sẽ còn kéo dài đến mãi mãi để sống bên CHA.**

- Xin tạm thêm vào các trạng tự "**trọn vẹn và mãi mãi**" để cố hiểu cho đúng điều thánh Phaolô muốn trình bày. Thánh nhân còn đòi ta hiểu ngầm chủ từ CHÚA CHA là Đấng ban ơn trong câu viết theo thể passive này vì Chúa Con là Đấng thụ nhận. Tân Ước sáng tạo ra và chỉ dùng chữ **egêgertai** này [theo Latin trong Nova Vulgata là **suscitatus est** ] cho riêng trường hợp Chúa KITO được CHÚA CHA cho sống lại trọn vẹn và mãi mãi . Chữ này chỉ xuất hiện trong tự điển loài người kể từ hôm Chúa Giesu vinh quang sống lại . Xin hiểu cả theo văn phạm Hy La và văn phạm Nước Trời.

- Ý của thánh Phaolô cũng như văn phạm đòi người nghe phải hiểu ngầm chủ từ "CHÚA CHA" và năm chữ **trọn vẹn và mãi mãi** song nhiều bản dịch tiếng Anh , Pháp chỉ dịch đơn sơ là :

(1) and that **He was raised** the third day according to the Scriptures,

(2) Et qu **'il est ressuscité** le troisième jour, selon les Ecritures

Nhiều bản dịch tiếng Việt vì thế cũng chỉ dịch đơn sơ là.

(3) **Chúa CHA cho Đức KITO sống lại** .

song có vị đổi thể của động tự từ passive theo bản gốc sang active

(4) Người đã được mai táng, và ngày thứ ba **đã trời dậy**, đúng như lời Kinh Thánh.

(5) Ngài được chôn và đến ngày thứ ba **Ngài sống lại** đúng như lời Thánh Kinh.

- Dịch như vậy thì sót ý vì người nghe có thể hiểu ngược ý Phaolô là **Chúa Giêsu được CHA cho sống lại theo đã1, xảy ra theo simple past không xét đến kết quả lâu dài hay ngắn hạn**. Thật vậy, xin phân biệt **ĐÃ 1 ēgeiren** trong hai câu Gioan 12: 1 và 12:9 nói đến việc **Chúa Giêsu đã1 ēgeiren** làm cho anh Lazarô sống lại từ cõi chết. Hai Sự Sống Lại cùng do Quyền Năng Chúa CHA song Phúc Âm Gioan không dùng chữ **ĐÃ 2 egēgertai** cho Lazarô có lẽ với mục đích phân rõ sự sống lại của Lazarô chỉ tạm thời trên dương thế, anh sẽ lại chết để được CHA cho sống lại làm hình ảnh cho **Sự Sống Lại Trọn Vẹn Và Mãi Mãi Chúa CHA ĐÃ 2 ban cho Chúa Giêsu**.

(3) **ĐÃ 3: kết quả chưa trọn vẹn (imperfect)** . Khi chia ĐT theo thời **imperfect/ imparfait** tác giả muốn nói (a) chẳng những hành động đã xảy ra như **ĐÃ 1** song tác giả còn (b) ngầm cho thấy hành động ấy mang lại **kết quả chưa được trọn vẹn (imperfect) mà hành động cần được liên tục được kéo dài cho đến hiện tại**.

**[ĐÃ 3 ngược với ĐÃ 2: kết quả chưa được trọn vẹn]**

Vd1: Thánh Phaolô cũng viết trong Thư 1 Corinto : đoạn 11 :

**Minh Máu Thánh Chúa Giêsu *paredideto / tradebatur* ĐÃ 3 được Chúa CHA và Chúa Thánh Thần *trao ban 3* cho chúng ta từ ngày Chúa Giêsu lập Phép Thánh Thể, rồi lại được Chúa CHA và Chúa Thánh Thần *trao ban 3* trên các bàn thờ trải qua nhiều thế hệ, rồi Phép Thánh Thể vẫn còn hằng được trao ban 3 .**

- Nhiều bản dịch tiếng Việt chỉ dịch đơn sơ là **Chúa Giêsu bị GiuĐa trao nộp (traditur)** thì sót ý vì GiuĐa *đã1* trao nộp song chỉ 1 lần; còn Chúa Thánh Thần mới là **Đấng đã3 hằng trao ban cho con cái loài người**

Vd 2: Mattheu 1:25 viết: **et non cognoscebat eam,**

**Và ông [GiuSe] đã3 chẳng hề biết (ăn nằm với) bà [Maria]**

**He was never knowing her,**

*Cognoscebat* là thời **đã3** imperfect của đt *cognosco* song nhiều bản tiếng Anh dịch là **He knew her not** thì sai thời (tense) vì đổi **đã3** thời imperfect sang **đã1** simple past. Tiếng Việt không thể viết rõ thời **đã3 imperfect** nên tôi đành phải dịch lòng thông mong rõ ý tác giả Mattheu: **et non cognoscebat eam** Và ngày này qua ngày kia ông đã3 chẳng hề biết (ăn nằm với) bà... rồi ngày này qua ngày kia ông đã3 chẳng hề biết bà... rồi ông đã3 vẫn chẳng hề biết bà... rồi ông đã3 vẫn chẳng hề biết bà ... cho đến lúc Mattheu viết câu này thì ông đã3 vẫn chẳng hề biết bà.

Đây là câu độc lập. Để nhẹ câu văn tôi thích đọc cách nôm na rằng:

**Mat 1:25 et non cognoscebat eam Và Bà MARIA TRỌN ĐỜI TINH TRONG**

Người Hy Lạp hiểu ngầm điều Mattheu viết song hậu thế không biết hiểu ngầm rồi đọc câu này sai dấu chấm phẩy , nhập với câu 24 cho nên nghĩ rằng Đức Mẹ

"không" đồng trình. Thánh Gioan Phaolo II đã thêm một dấu phẩy vào câu này trong Nova Vulgata đánh tan hiểu lầm. Xin bàn việc này ro rang sau. Mong các chữ tôi thêm vào giúp hiểu được thánhMattheu muốn nói gì qua imperfect tense trong Mat 1:25.

## **D. Ba ngày trọng đại cho loài người**

Trái đất đã có hàng tỷ năm, mỗi năm 365 ngày và còn hiện hữu cả tỷ năm nữa; song đã có Ba Ngày Trọng Đại cho loài người mà Phúc Âm Phaolo liệt kê . Một ngày Do Thái, vào thời Chúa, khởi đầu vào *ban đêm* chia ra 4 canh, mỗi canh 3 tiếng, và *ban ngày* có 12 giờ [cũng có người chia *ngày* theo 4 canh như ban đêm]. *Giờ#1 ngày mới* khởi đầu khi mặt trời lặn nên '*ngày*' đi sớm hơn ngày Roma hay VN 6 giờ vì thế khi bên Roma vẫn còn là 6:00 PM (**CƯỚC CHÚ 1**)- vd **Chiều Thứ Năm Tuần Thánh ( theo như ta quen gọi )** thì tại Do Thái đã khởi đầu giờ#1 Canh #1 **Ngày Thứ Sáu Chịu Nạn**.

**Ngày Thứ Nhất: Thứ Sáu 13 Tháng Nissan  
là ngày trọng đại cho loài người : Chúa Dâng Thánh Lễ Đầu Tiên  
nuôi chúng ta rồi chịu nạn và chịu chết.**

Canh 1 hôm ấy, Chúa căn dặn các tông đồ nhiều điều, Chúa cầu nguyện Chúa CHA cho họ rồi rửa chân cho họ dạy họ yêu thương phục vụ nhau; sau đó Chúa ban Tiệc Thịt Máu Chiên Thật là Thánh Thể Minh Máu Ngài cho Đức Maria và các tông đồ và môn đệ. Nhiều người tin rằng Chúa mang chứng chấy mồ hôi pha máu –(**sweating blood hematohidrosis**) khi tinh thần bị căng thẳng nên đã bắt đầu xuất huyết ngay trên Bàn Tiệc, Máu Thánh hòa với Bánh và Rượu rồi máu đổ hột trong Vườn Cây Dầu . Nay Tiệc Thánh Thể được tiếp diễn ngày ngày trên từng bàn thờ làm của ăn linh thiêng cho loài người và sẽ còn tiếp diễn.

Lễ xong thì đã quá canh 2. Trọn Canh 2 ấy Chúa cầu nguyện, chấy mồ hôi pha máu nặng hột và hấp hối trong Vườn Cây Dầu. Nỗi khổ chịu nạn đã đè nặng trên Ngài. Ngài cảm thấy chưa từng bị cô đơn ruồng rẫy đau khổ đến như thế, kể cả những người môn đệ chí thân cũng ngủ quên để ngài trở tội.

Sang canh 3 (từ 1:00AM -3:00 AM) Chúa bị GiuĐa phản bội, bị bắt và bị trao nộp cho thượng tế CaiPha và Tòa Án Sanhedrin tức Hội Đồng Công Nghị (khoảng 70 người gồm các thượng tế và kinh sư đa số là Biệt Phái.) Như Chúa đã báo trước, Hội đồng này họp lén lút trái luật và dù không có đủ bằng cứ song bị Satan xúi giục đã lên án tử hình Chúa. Trước khi hết canh 4 và trước khi gá gáy vào hừng đông thì thánh Pherô vì sợ hãi đã chối Chúa 3 lần.

Tảng sáng khoảng giờ #1 DoThái (Roma là 6:00 AM) Chúa bị trao nộp cho quan Philatô Dân Ngoại, bị tra vấn trước tòa Philato và dù và Philatô hiển nhiên biết Ngài vô tội song Ngài vẫn bị cho đánh đòn đến kiệt sức rồi ép vác Thánh Giá lên Núi Sọ. Máu Chúa tuôn đổ.

Chúa bị đóng đinh thật dã man vào khoảng giờ thứ #6 tức giữa trưa. Chúa thở hơi cuối cùng bên cạnh Mẹ Ngài vào giờ #9 tức (3:00 giờ chiều Roma) và được rước khỏi Thánh Giá và mai táng tụy vội vàng trước khi **Ngày Thứ Sáu lịch sử** chấm dứt lúc 11:59 PM (5:59 PM Roma). Để **trông chờ Chúa Sống Lại** xin lấy **Ngày Thứ Sáu Chịu Nạn** làm **Ngày Thứ Nhất**.

## Ngày Thứ Nhì: Thứ Bảy 14 Tháng Nissan:

Chúa đã hy sinh hôm trước và được an táng và xác thân nghỉ ngơi trong mộ song linh hồn Chúa xuống Ngục Tố Tông thăm viếng Thánh GiuSe Cha Nuôi và các tiên nhân kể từ Adam Evà đã qua đời.

**Ngày Thứ Ba: Chúa Nhật 15 Tháng Nissan là ngày Chúa CHA cho Chúa GiêSu KiTô Sống Lại trong vinh quang. Chúa GiêSu KiTô phá tan Sự Chết và Chúa Nhật ấy là ngày Vượt Qua cho toàn thể nhân loại**

**E. Thánh Phaolo xin ta lập lại chữ "egêgertai " 7 lần chào mừng Ngày Thứ Ba.**

**Chúa giáng sanh, Chúa chịu đánh đòn, chịu đóng đinh, chịu chết, chịu chôn ... .. dĩ nhiên đều là những biến cố trọng đại theo Ý Chúa CHA song Chúa Thánh Thần như cho phép thánh Phaolo phân biệt **các điều ấy ra 'đã1' xảy ra 1 lần là đủ** (viết theo **aorist** thời quá khứ đơn) so với sự kiện **Chúa 'đã2' sống lại trọn vẹn** (viết theo **perfect tense**) và **chữ này** thánh Phaolo xin **ta nghe lại ít nhất 7 lần trong cùng một đoạn 1 Corinto.****

**1Corintô 15:12** Nhưng nếu chúng tôi rao giảng rằng Đức Kitô từ cõi chết **đã2** **được CHA cho egêgertai Sống Lại-Tron-Ven-và-mãi-mãi**, thì sao trong anh em có người lại nói: không có chuyện kẻ chết sống lại ?

**1Corintô 15:13** Nếu kẻ chết không sống lại, thì Đức Kitô **đã2 không được CHA cho egêgertai Sống Lại-Tron-Ven-và-mãi-mãi**,

**1Corintô 15:14** Mà nếu Đức Kitô **đã2 không được CHA cho egêgertai Sống Lại-Tron-Ven-và-mãi-mãi**, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng.

**1Corintô 15:16** Vì nếu kẻ chết không sống lại thì Đức Kitô cũng **đã2 không được CHA cho egêgertai Sống Lại-Tron-Ven-và-mãi-mãi**,

**1Corintô 15:17** Mà nếu Đức Kitô **đã2 không được CHA cho egêgertai Sống Lại-Tron-Ven-và-mãi-mãi**, thì lòng tin của anh em thật hão huyền, và anh em vẫn còn sống trong tội lỗi của anh em.

**1Corintô 15:20** Nhưng không phải thế! Đức Kitô **đã2 được CHA cho egêgertai Sống Lại-Tron-Ven-và-mãi-mãi** từ cõi chết, mở đường cho những ai đã an giấc ngàn thu.

**Tin Mừng Của Chúa!  
Lạy Chúa KiTô! Ngợi khen Chúa!**



Thánh Phaolo đã lặp đi lặp lại chữ **Đã2 egêgertai** đến 7 lần trong thư 1Corintô để nói cho ta điều gì? Trộm hiểu rằng chỉ vì Phaolo muốn nói rõ :

**Chúa Giêsu Đã2 Được CHA cho egêgertai Sống Lại 'Trọn Vẹn thật Trọn Vẹn' và 'Mãi Mãi Thật Mãi Mãi'**

Xin thêm trạng tự '**Trọn Vẹn và 'Mãi Mãi'**' cho trọn nghĩa văn phạm, theo như quy luật văn phạm đòi hỏi khi chia động tự **egêgertai** thời quá khứ perfect. Hai chữ "**Trọn Vẹn**" dù sao không thể thành tự hoàn toàn trên cõi đất hữu hạn của chúng ta, song nếu nói theo tiếng Nước Trời của CHA Hằng Sống thì dễ hình dung hơn. Vậy cần hiểu cả theo văn phạm Hy La và văn phạm Nước Trời. Xin đoán đó là lý do Thánh Phaolo muốn ta đọc ít ra là 7 lần hay nhiều hơn. Con số 7 trong Thánh Kinh luôn được dùng như một biểu tượng **Trọn Vẹn -toàn thành -toàn thiện thuộc về Ý Thiên Chúa**. vd trái đất đã được tạo dựng trong 6 đoạn thời gian (6 ngày; ta đang ở trong thời #6) và ngày #7 sẽ chuyển sang thời gian vô tận trong Nước Trời.

Văn phạm Hy Lạp dù sao là văn phạm loài người và tính theo ngày giờ của trái đất thì Chúa **đã2 sống lại** trọn vẹn trên 2000 năm. Song hai chữ "**Mãi Mãi**" kéo dài trên đất đến năm nào? Khi tính theo ngày giờ của Nước Trời của CHA thì thời gian và không gian chẳng còn là yếu tố cần lưu ý vì CHA cho chúng ta được Sống Lại Trọn Vẹn và Mãi Mãi trên Nước Trời như Chúa Giêsu.. Đó là đề tài cho bài kể .

## II. Phân kỹ thuật

### XIN CÙNG NGHE TIN MỪNG CHÚA SỐNG LẠI THEO BẢN CỔ CODEX VATICANUS VÀ NOVA VULGATA

Phần này dành cho tìm hiểu sâu hơn và để ghi chú .

Vào thời các Thánh Tông Đồ thì Hy Lạp mới là tiếng quốc tế để người người hiểu được nhau nên được chấp nhận làm ngôn ngữ rao truyền Lời Chúa , cầu nguyện và dâng Lễ Bẻ Bánh chung. Cổ văn dù sao rất khó đọc nhất là vì người xưa chưa dùng đến dấu chấm dấu phẩy để ngắt câu. Đến thế kỷ thứ 3 trở đi thì Đức Tin mở rộng đến các vùng con cái Hội Thánh nói tiếng Latinh cho nên Thánh Giêromê và nhiều bậc thầy được ủy nhiệm chuyển dịch **Toàn Bộ Lời Chúa Theo Thánh Truyền** sang tiếng Latinh, gọi là **Bản Sách Thánh Vulgata** . Xin tam gọi Bản Ấy là **Vulgata Cổ** vì nay được **Bản Nova Vulgata** (*Vulgata Mới* ban hành 1979 & 1986) thay thế. Nova Vulgata do công lao của chính Ba Vị Chủ Chăn Phaolo VI, Gioan Phaolo II và Benedicto 16, nhờ Ôn Chúa Thánh Thần và Công Đồng Vatican II đã chấn chỉnh lại vài sai sót văn phạm, chọn đúng từ ngữ và cách chấm câu hoàn chỉnh hơn. Song Mẹ Giáo Hội vẫn hằng lưu tâm để **Lời Chúa và Thánh Truyền** được luôn bền vững tuy mang thay đổi về cách trình bày qua ngôn ngữ mới. Đức Chủ Chăn , Thánh Phaolo VI nay đã rộng phép cho mọi ngôn ngữ được dùng để trình bày Lời Chúa song Đức Chủ Chăn, Thánh Gioan Phaolo II , để để duy trì Thánh Truyền luôn là Một đã ban hành

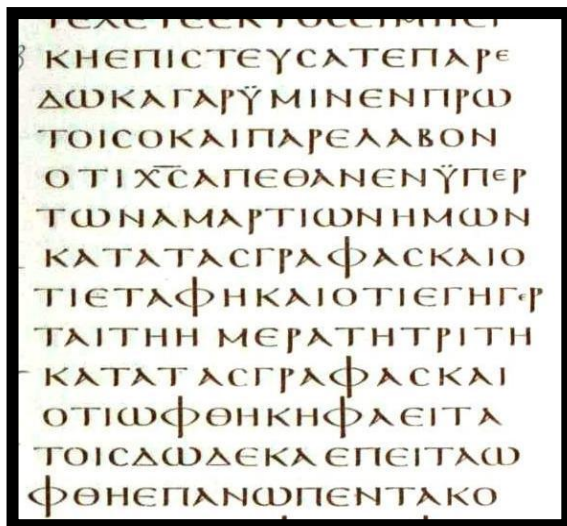


Nova Vulgata và tuyên bố Nova Vulgata là Bản Mẹ (typica) để soi sáng và làm chuẩn cho tất cả các bản dịch của mọi ngôn ngữ .

Sau đây là câu 1 Cor 15:3-4 ghi trong **Bản Cổ Codex Vaticanus** là bản chép tay trên "giấy làm bằng da trừu" xa xưa nhất ta tìm thấy. Bản cổ xưa thứ nhì là **Codex Sinaiticus** cũng ghi như vậy nên phải tin rằng đó chính là do Thánh Phaolô viết. "Giấy làm bằng da trừu" là một sáng kiến độc đáo vì thời ấy chưa có "giấy" như ta dùng ; song nay nhờ kỹ thuật số , ta có thể chụp lại để đọc toàn bộ "sách này" và chuyền tay nhau. Xin cảm ơn Chúa, cảm ơn nhau

Xin cảm tạ "**New Testament Resources Store**"CSNTM cho phép trích dẫn thư 1 Corintô trong bản Tin Mừng Codex Vaticanus viết cách nay đã hơn 1650 năm

[http://images.csntm.org/Manuscripts/GA\\_03/GA\\_03\\_0122b.jpg](http://images.csntm.org/Manuscripts/GA_03/GA_03_0122b.jpg) ] Trọn trang xin coi **CƯỚC CHÚ 1.**



**Cáo lỗi:** Xin đọc theo hình nếu computer quý vị không chấp nhận font Hy Lạp

**1Cor 15:3** ΠΑΡΕΔΩΚΑ ΓΑΡ ΥΜΙΝ ΕΝ ΠΡΩΤΟΙΣ  
Ο ΚΑΙ ΠΑΡΕΛΑΒΟΝ  
ΟΤΙ ΧC ΑΠΕΘΑΝΕΝ ΥΠΕΡ  
ΤΩΝ ΑΜΑΡΤΙΩΝ ΗΜΩΝ  
ΚΑΤΑ ΤΑΣ ΓΡΑΦΑΣ

*(phiên âm) paredôka gar humin en prôtois, ho kai parelabon,  
hoti XC { viết tắt cho Christos} apethanen  
huper tôn hamartiôn hêmôn  
kata tas Graphas*

**1Cor 15:4** ΚΑΙ ΟΤΙ ΕΤΑΦΗ  
ΚΑΙ ΟΤΙ ΕΓΗΓΕΡΤΑΙ  
ΤΗ ΗΜΕΡΑ ΤΗ ΤΡΙΤΗ  
ΚΑΤΑ ΤΑΣ ΓΡΑΦΑΣ

*1Cor 15:4 kai hoti etaphê  
kai hoti egêgertai  
tê hêméra tê tritê*

*kata tas Graphas ... ..LỜI CỦA CHÚA:*

lược dịch: Xin theo Nova Vulgata để thêm dấu ngắt câu và viết **Graphas/ Sách Thánh** theo chữ hoa

line 1-2 **1Co 15:3 paredôka gar humin en prôtois-**  
"Tôi- Phaolo - truyền lại cho anh chị em  
**en prôtois ho kai parelabon:**  
trước hết là điều mà chính tôi đã lãnh nhận, đó là

line 4- 6 **hoti XC (viết tắt cho Christos) apethanen rằng Đức**  
**Ki Tô đã 1 chịu chết - [trong ngày#1]**  
**hamartiôn hêmôn – vì tội lỗi chúng ta;**  
**kata tas Graphas đúng theo như lời ghi trong Sách Thánh:**

Line 6-7 **1Co 15:4 kai hoti etaphê**  
**rằng [trong ngày#2] Ngài đã 1 chịu mai táng;**

Line 7-9 **kai hoti egêgertai** (Greek perfect tense, passive voice)  
**và rằng Đức Ki Tô đã 2 được CHA cho**  
**egêgertai** (Greek perfect tense, passive voice)  
**sông-lai-tron-ven-và-mãi-mãi.**  
**tê hêmëra tê tritê – trong ngày thứ ba [ngày#3]**  
**kata tas Graphas đúng theo như lời ghi trong Sách Thánh:**

Từ thế kỷ 4 đến năm 1979 ta đã đọc theo **Vulgata Cổ** rằng Latin Vulgate

**15:3 tradidi enim vobis in primis quod et accepi**  
**quoniam Christus mortuus est pro peccatis nostris secundum**  
**scripturas**  
**15:4 et quia sepultus est et quia resurrexit tertia die secundum**  
**scripturas**

Bản Vulgata Cổ viết scripturas theo chữ thường, Nova Vulgata đọc ra danh tự riêng nên viết ra chữ hoa. Trong Bản Vulgata Cổ không có nhất trí về dấu chấm phẩy ngắt câu. Nay Nova Vulgata bổ túc

Chữ **egêgertai** (perfect indic passive or middle ) viết theo thể passive Hy Lạp : **Chúa GiêSu được cho sông lại**  
**sông cũng lại dùng cho tự thể** (middle voice), **Chúa GiêSu tự sông lại;**  
vì vậy Bản Vulgata Cổ dịch ra **resurrexit** theo thể active Latin: **Chúa GiêSu tự sông lại.** Nova Vulgata giữ lại thể passive Hy Lạp dịch ra **suscitatus est** . Theo truyền thống, dù là Chúa sông GiêSu chấp nhận Chúa CHA là CHA và luôn vâng theo và tùy thuộc Ý CHA.

Nay Mẹ Giáo Hội đọc ra Latin qua **Nova Vulgata** rằng:

1Co 15:3 **Tradidi enim vobis in primis, quod et accepi,**  
"Trước hết, tôi- Phaolô - truyền lại cho anh chị em  
điều mà chính tôi đã lãnh nhận, đó là:

**quoniam Christus mortuus est pro peccatis nostris  
secundum Scripturas**

a. đó là Đức Kitô đã **chịu chết** [trong ngày#1]  
- vì tội lỗi chúng ta,  
theo đúng như Lời ghi trong Sách Thánh;



1Co 15:4 **et quia sepultus est**  
b.và [trong ngày#2] Ngài **đã<sup>1</sup> chịu mai táng;**

**et quia suscitatus est tertia die**  
và Đức Giêsu Kitô **đã<sup>2</sup> được CHA cho**  
**sống-lai-tron-ven-và-mãi-mãi**  
**tertia die – trong ngày thứ ba**  
**secundum Scripturas** đúng như Lời ghi trong Sách Thánh

**CƯỚC CHÚ 1:** Xin xem trọn trang # **244 GA03\_122b.jpg** :

**1Corinto 14:28 – 1Corinto 15:22**

xin gửi Quý Ông Bà Anh Chị trang này làm quà tặng nhân Ngày Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống năm 2020. Trang có 3 cột để đọc như chỉ dẫn

1Cor 14:28

1Cor 14:39

1Cor 15:10

1Cor 14:39

1Cor 15: 10

1Cor 15:22

Xin cảm tạ "**New Testament Resources Store**"CSNTM cho phép trích dẫn thơ 1 Corintô trong Trang có 3 cột như chỉ dẫn bản Tin Mừng Codex Vaticanus viết cách nay đã hơn 1650 năm.

**ALLELUIA! CHÚC MỪNG QUÝ ÔNG BÀ ANH CHỊ**  
**MÙA PHỤC SINH 2020 VUI TƯƠI**  
[LsNguyenCongBinh@gmail.com](mailto:LsNguyenCongBinh@gmail.com)

ΛΕΜΗΠΕΡΜΗΝΕΥΤΗΣ  
 ΣΕΠΓΑΤΩΝΕΚΚΛΗΣΙΑ  
 ΣΑΥΤΩΣΑΔΑΔΕΓΤΩΚΑΙ  
 ΤΩΘΥΠΡΟΦΗΤΑΙΔΕΛΥ  
 ΟΠΓΕΙΣΑΔΕΙΤΩΣΑΝ  
 ΚΑΙΟΙΑΔΑΔΟΙΑΚΡΕΙΝ  
 ΤΩΣΑΝ'ΕΑΝΔΕΑΔΑΔΑ  
 ΠΟΚΑΛΥΦΟΝΚΛΟΗΜ  
 ΝΩ.ΟΙΡΩΤΟΣΣΕΓΑΤΩ  
 ΔΥΝΑΣΟΕΓΡΚΑΘΕΝΑ  
 ΠΑΝΤΕΣΠΡΟΦΗΤΕΥ  
 ΕΙΝΙΝΑΠΑΝΤΕΣΜΑΝ  
 ΘΑΝΩΣΙΝΚΑΙΠΑΝΤΕΣ  
 ΠΑΡΑΚΑΛΩΝΤΑΓΚΑΙΠΝΟΥ  
 ΜΑΤΑΠΡΟΦΗΤΩΝΠΡ  
 ΦΗΤΑΙΣΥΠΟΤΑΣΣΕΤΑΙ  
 ΟΥΓΑΡΕΣΤΙΝΑΚΑΤΑΣΤΑ  
 ΣΙΔΣΟΘΕΑΔΑΔΕΙΡΗΝΗ  
 ΩΣΕΝΠΑΣΑΙΣΤΑΙΣΕΚ  
 ΚΛΗΣΙΑΙΣΤΩΝΑΓΩΝ  
 ΑΠΓΥΝΑΙΚΕΣΕΝΤΑΙΣΕΚ  
 ΚΛΗΣΙΑΙΣΣΕΠΓΑΤΩΣΑΝ  
 ΟΥΓΑΡΕΠΙΤΡΕΠΕΤΑΙΔΥ  
 ΤΑΙΣΑΔΕΙΝΑΔΑΔΥΠΟ  
 ΤΑΣΣΕΣΩΣΑΝΚΑΘΩΣ  
 ΚΛΙΟΝΟΜΟΣΔΕΓΕΓΕΙΔ  
 ΤΙΜΑΘΕΙΝΟΕΛΟΥΣΙΝΕΝ  
 ΟΙΚΩΤΟΥΣΙΔΙΟΥΣΑΝ  
 ΔΡΑΣΕΠΕΡΩΤΑΤΩΣΑΝ  
 ΑΙΣΧΡΟΝΓΑΡΓΥΝΑΙΚΙ  
 ΑΔΕΙΝΕΝΕΚΚΛΗΣΙΑ  
 ΗΑΦΥΜΩΝΟΛΟΓΟΣΤΥ  
 ΘΥΕΞΗΘΕΝΗΕΙΣΥΜΑ  
 ΜΟΝΟΥΣΚΑΤΗΝΤΗΣ  
 ΕΙΤΙΣΔΟΚΕΙΠΡΟΦΗΤΗΣ  
 ΕΙΝΑΙΠΝΕΥΜΑΤΙΚΟΣ  
 ΓΕΙΝΩΣΚΕΤΩΔΑΓΡΑΦ  
 ΥΚΙΝΟΤΙΚΥΕΣΤΙΝΕΝ  
 ΤΩΝΕΙΔΕΤΙΣΑΓΝΟΕΙ  
 ΛΙΝΟΕΙΤΩΩΣΤΕΑΔ  
 ΦΟΙΜΟΥΖΗΛΟΥΤΕΤΟ  
 ΠΡΟΦΗΤΕΥΕΙΝΚΑΙΑ

ΑΣΙΝΜΗΚΩΔΥΣΤΕΕΝ  
 ΓΑΩΣΑΙΣ ΠΑΝΤΑΔΕΥ  
 ΣΧΗΜΟΝΩΣΚΑΙΚΑΤΑ  
 ΤΑΞΙΝΓΕΝΕΣΩ  
 ΓΝΩΡΙΖΩΔΕΥΜΙΝΑΔΕ  
 ΦΟΙΤΟΣΥΑΓΓΕΛΙΟΝΟΥ  
 ΗΓΕΛΙΣΑΜΗΝΥΜΙΝΟ  
 ΚΑΙΠΑΡΕΛΑΒΕΤΕΝΩΣ  
 ΕΣΤΙΚΑΤΕΛΙΟΥΚΑΙΩ  
 ΖΕΣΟΣΤΙΝΑΙΟΓΩΕΥΗΓ  
 ΓΕΛΙΣΑΜΗΝΥΜΙΝΕΙΚΑ  
 ΤΕΧΕΤΕΚΤΟΣΕΙΜΗΕΙ  
 ΚΗΕΠΙΣΤΕΥΣΑΤΕΠΑΡ  
 ΛΟΚΑΓΑΡΥΜΙΝΕΝΠΡΩ  
 ΤΟΙΣΟΚΑΙΠΑΡΕΛΑΒΟΝ  
 ΟΤΙΧΣΑΙΘΕΘΑΝΕΝΥΠΕΡ  
 ΤΩΝΑΜΑΡΤΩΝΗΜΩΝ  
 ΚΑΤΑΤΑΣΓΡΑΦΑΣΚΑΙΟ  
 ΤΙΕΤΑΦΗΚΑΙΟΤΙΕΓΗΓ  
 ΤΑΙΤΗΝ ΜΕΡΑΤΗΤΡΙΤΗ  
 ΚΑΤΑΤΑΣΓΡΑΦΑΣΚΑΙ  
 ΟΤΙΩΦΘΗΚΗΦΛΕΙΤΑ  
 ΤΟΙΣΑΔΕΚΛΕΠΕΙΤΑΩ  
 ΦΟΝΕΠΑΝΩΠΕΝΤΑΚΟ  
 ΣΙΟΙΣΑΔΕΛΦΟΙΣΕΦΑΓΜ  
 ΕΣΩΝΟΙΠΛΕΙΟΝΕΣΜΕ  
 ΝΟΥΣΙΝΕΩΣΑΡΓΙΤΙΝΕ  
 ΔΕΚΟΙΜΗΘΗΣΑΝΕΠΕΙ  
 ΤΑΩΦΘΗΚΩΩΕΙΤΑ  
 ΤΟΙΣΑΠΟΣΤΟΛΟΙΣΠΑΣΙΝ  
 ΕΣΧΑΤΟΝΑΕΠΑΝΤΩΝ  
 ΩΣΠΕΡΕΓΤΩΕΚΤΡΩΜΑ  
 ΤΙΩΦΘΗΚΑΜΟΙΕΓΩΓΑΡ  
 ΕΙΜΙΟΕΛΑΧΙΣΤΟΣΤΩΝ  
 ΑΠΟΣΤΟΛΩΝΟΣΟΥΚΕΙ  
 ΙΚΑΝΟΣΚΑΔΕΙΣΟΔΙΑΠΟ  
 ΣΤΟΛΟΣΑΙΟΤΙΕΔΙΩΣΑ  
 ΤΗΝΕΚΚΛΗΣΙΑΝΤΟΥΘΥ  
 ΧΑΡΙΤΙΑΕΘΥΕΙΜΙΟΕΙΜΙ  
 ΚΑΙΠΧΑΡΙΣΑΥΤΟΥΗΕΙ  
 ΕΜΕΟΥΚΕΝΗΕΓΕΝΗΘΗ  
 ΑΔΑΔΕΙΡΕΣΟΤΕΡΟΝΑΥ

ΤΩΝΠΑΝΤΩΝΕΚΟΠΙΑ  
 ΟΥΚΕΙΩΔΑΔΑΔΑΔΑΔΑ  
 ΤΟΥΟΥΣΥΝΕΜΟΙΣΤΕΟΥ  
 ΕΓΩΕΙΤΕΣΚΕΙΝΟΙΟΥΤ  
 ΚΗΥΣΣΟΜΕΝΚΑΙΟΥΤ  
 ΕΠΙΣΤΕΥΣΑΤΕ ΕΙΔΕ  
 ΚΗΥΣΣΕΤΑΙΟΤΙΕΚΝΕ  
 ΚΡΩΝΕΠΙΓΕΡΤΑΙΠΩΣ  
 ΔΕΤΟΥΣΙΝΕΝΥΜΙΝΤΙΝ  
 ΟΤΙΑΝΑΣΤΑΣΙΣΝΕΚΡΩ  
 ΟΥΚΕΣΤΙΝΕΙΑΣΑΝΑΣΤ  
 ΣΙΣΝΕΚΡΩΝΟΥΚΕΣΤΙΝ  
 ΟΥΔΕΧΕΣΠΙΓΕΡΤΑΙΕΙ  
 ΧΕΟΥΚΕΠΙΓΕΡΤΑΙΚΕΝ  
 ΑΡΑΤΟΚΗΡΥΓΜΑΙΗΜΩΝ  
 ΚΕΝΗΚΑΙΠΙΣΤΙΣΗΜ  
 ΕΥΡΙΣΚΟΜΕΘΑΔΕΚΑΙΦ  
 ΛΟΜΑΡΤΥΡΕΣΤΟΥΟΥ  
 ΤΙΕΜΑΡΤΥΡΗΣΑΜΕΝΚ  
 ΤΑΤΟΥΘΥΟΤΗΓΕΙΡΕΝ  
 ΤΟΝΧΘΟΝΟΥΚΗΓΕΙΡ  
 ΕΠΕΡΑΡΑΝΕΚΡΟΙΟΥΚ  
 ΓΕΙΡΟΝΤΑΓΕΓΑΡΝΕΚ  
 ΟΥΚΕΓΕΙΡΟΝΤΑΙΟΥΔ  
 ΧΕΣΠΙΓΕΡΤΑΙ ΕΙΔΕΧ  
 ΟΥΚΕΠΙΓΕΡΤΑΙΜΑΤΑΙ  
 ΑΠΙΣΤΙΣΥΜΩΝΕΣΤΓ  
 ΕΤΙΕΣΤΑΙΕΝΤΑΙΣΑΙ  
 ΤΑΙΣΥΜΩΝΑΡΑΚΑΙΟΙ  
 ΚΟΙΜΗΘΕΝΤΕΣΕΝΧΩ  
 ΛΙΩΛΟΝΤΟΕΙΕΝΤΗΖ  
 ΗΤΑΥΤΗΕΝΧΩΗΑΠΗΚ  
 ΤΕΣΕΜΕΝΜΟΝΟΝΕΑ  
 ΕΙΝΟΤΕΡΟΠΑΝΤΩΝ  
 ΟΡΩΠΩΝΕΣΜΕΝ ΝΥ  
 ΝΕΙΑΧΕΣΠΙΓΕΡΤΑΙΕΚ  
 ΝΕΚΡΩΝΑΙΑΡΧΗΤΩΝ  
 ΚΕΚΟΙΜΗΜΕΝΩΝ ΕΠ  
 ΑΝΑΡΑΙΑΝΟΡΩΠΟΥ  
 ΝΑΤΟΣΚΑΙΑΙΑΝΟΡΩΠ  
 ΑΝΑΣΤΑΣΙΣΝΕΚΡΩΝ  
 ΩΣΠΕΡΑΡΕΝΤΩΑΔΑ

1 Cor. XIV, 28-31, 22.